TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST-VHNGĐ	*TP. Sóc Trăng, ngày 04 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 127/2020/TLST-VHNGĐ ngày 03-12-2020 về việc "Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi lý hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Lâm Thị Tuyết H**, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số 267/35 T, Khóm 4, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông **Phạm Minh K**, sinh năm 1983; Nơi thường trú: Số 34 đường L, Khóm 1, Phường 7, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2019, bà H và ông K sống chung với nhau, đến ngày 16-7-2020 thì đăng ký kết hôn tại UBND Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Trong thời gian đầu chung sống rất hạnh phúc, nhưng đầu năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà yêu cầu Tòa án giải quyết được thuận tình ly hôn.

Xét thấy, thực trạng mâu thuẫn giữa bà H và ông K đã đến mức trầm trọng, vợ chồng ông, bà đã sống ly thân. Hiện nay, bà H và ông K không còn chung sống như vợ chồng, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn của bà H và ông K.

[2]. Về con chung: Bà Lâm Thị Tuyết H và ông Phạm Minh K thống nhất

giao con chung là cháu Phạm Lâm An N (nữ, sinh ngày 30-7-2020) cho chị Lâm Thị Tuyết H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Pham Lâm Anh Nđến đủ 18 tuổi. Anh Phạm Minh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Nkhông ai được quyền cản trở.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lâm Thị Tuyết H và ông Phạm Minh K trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Bà Lâm Thị Tuyết H và ông Phạm Minh K mỗi người đồng ý chịu số tiền 150.000 đồng. Xét thấy, việc thỏa thuận của ông, bà phù hợp với quy định tại Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên có cơ sở chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị Tuyết H và ông Phạm Minh K thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Giao con chung là cháu Phạm Lâm An N(nữ, sinh ngày 30-7-2020) cho chị Lâm Thị Tuyết H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Pham Lâm Anh Nđến đủ 18 tuổi. Anh Phạm Minh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Nkhông ai được quyền cản trở.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lâm Thị Tuyết H và ông Phạm Minh K thống nhất trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về lệ phí sơ thẩm: Bà Lâm Thị Tuyết H và ông Phạm Minh K mỗi người đồng ý chịu là 150.000 đồng nhưng được trừ tiền tạm ứng lệ phí do chị Lâm Thị Tuyết H với ông Phạm Minh K đã nộp theo biên lai thu số 0004826 và 0004827 ngày 17-11-2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Bà Lâm Thị Tuyết H và ông Phạm Minh K đã nộp xong lệ phí sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS thành phố S;
- UBND Phường 2, thành phố S.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lâm Tấn Vinh